



THE WORLD BANK

IBRD • IDA | WORLD BANK GROUP

East Asia & Pacific

Diễn biến kinh tế gần đây và triển vọng

Dorsati Madani

Chuyên gia Kinh tế cao cấp

Hà Nội, tháng 08/2023



Suy giảm trên toàn cầu đang diễn ra rõ rệt

Các đối tác thương mại chính của Việt Nam – Hoa Kỳ, khu vực đồng Euro, và Trung Quốc - đang bị ảnh hưởng

Tăng trưởng GDP theo giá so sánh

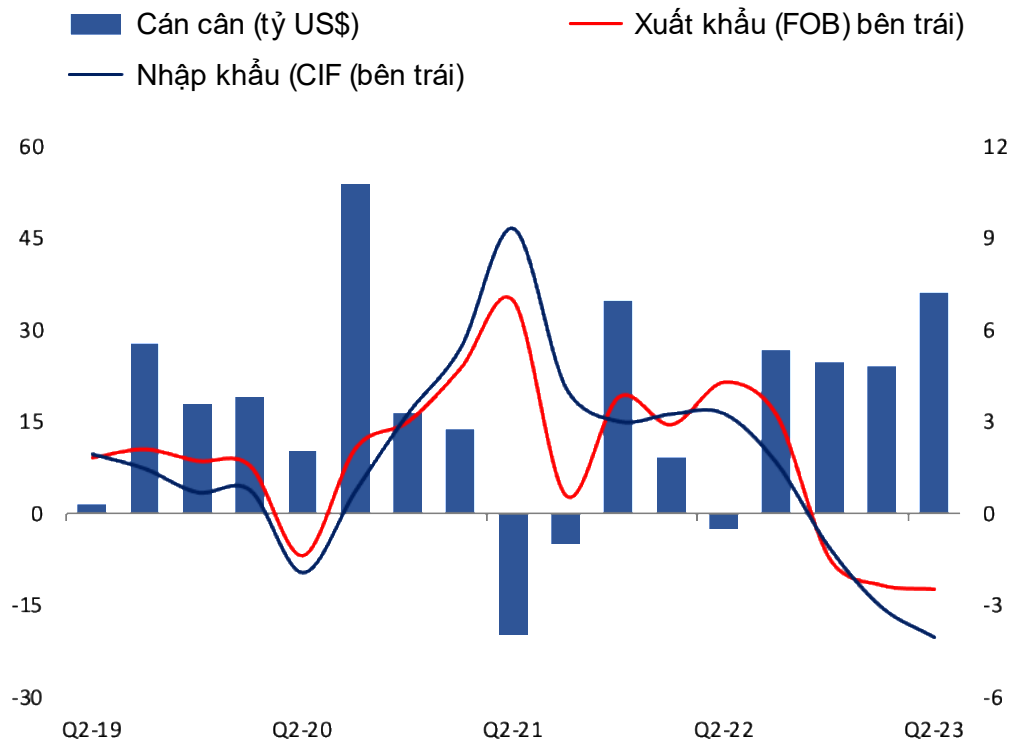
Tỷ lệ %

	2022	Dự báo 2023	Dự báo 2024
Thế giới	3.1	2.1	2.4
Nền kinh tế phát triển	2.6	0.7	1.2
Hoa Kỳ	2.5	1.1	0.8
Khu vực đồng Euro	2.5	0.4	1.3
Nền kinh tế ĐPT&TTMN	3.7	4.0	3.9
Trung Quốc	4.3	5.6	4.6
Phi-líp-pin	5.7	6.0	5.9
In-đô-nê-xia	5.1	4.9	4.9
Ma-lay-xia	5.5	4.3	4.2
Thái Lan	2.9	3.9	3.6

Triển vọng Kinh tế Toàn cầu, Ngân hàng Thế giới tháng 06/2023

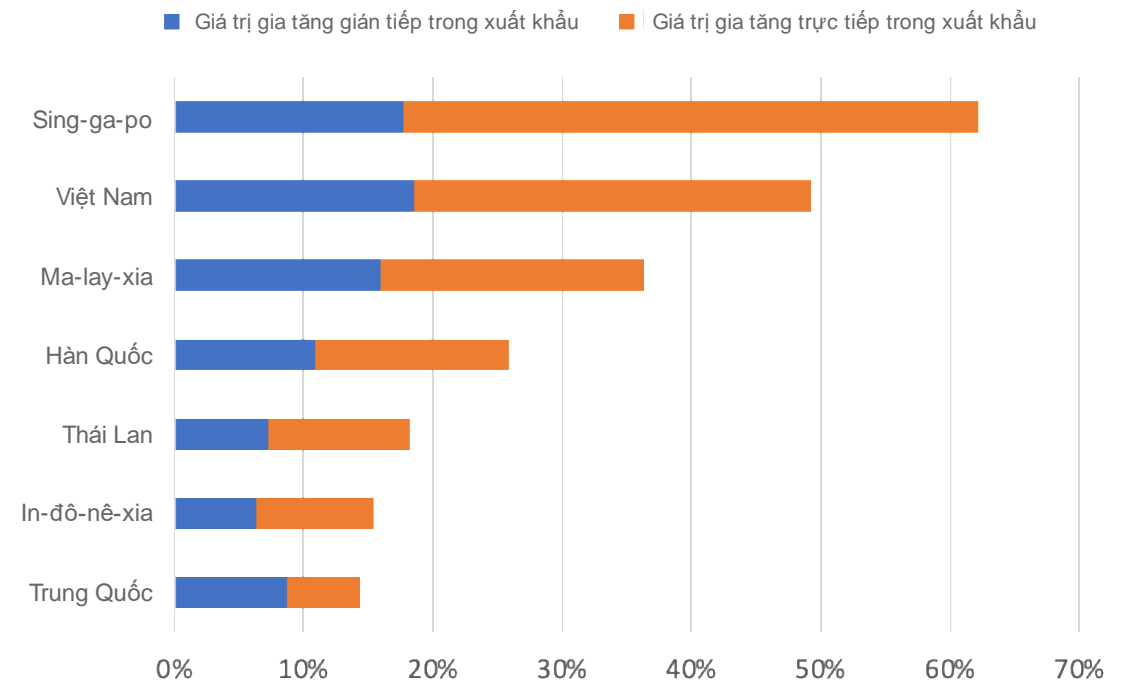
Hiệu ứng cơ sở giảm dần trong giai đoạn hậu Covid và sự gia tăng bất định cũng ảnh hưởng đến cầu nội địa

Khó khăn ảnh hưởng đến các mặt hàng chế tạo chế biến xuất khẩu sang Hoa Kỳ, EU và Trung Quốc



Nguồn: TCTK, Haver Analytics và tính toán của cán bộ Ngân hàng Thế giới

Các hoạt động liên quan đến xuất khẩu đóng góp gần một nửa giá trị gia tăng tại Việt Nam, khiến nền kinh tế đối diện với rủi ro khi kinh tế toàn cầu suy giảm

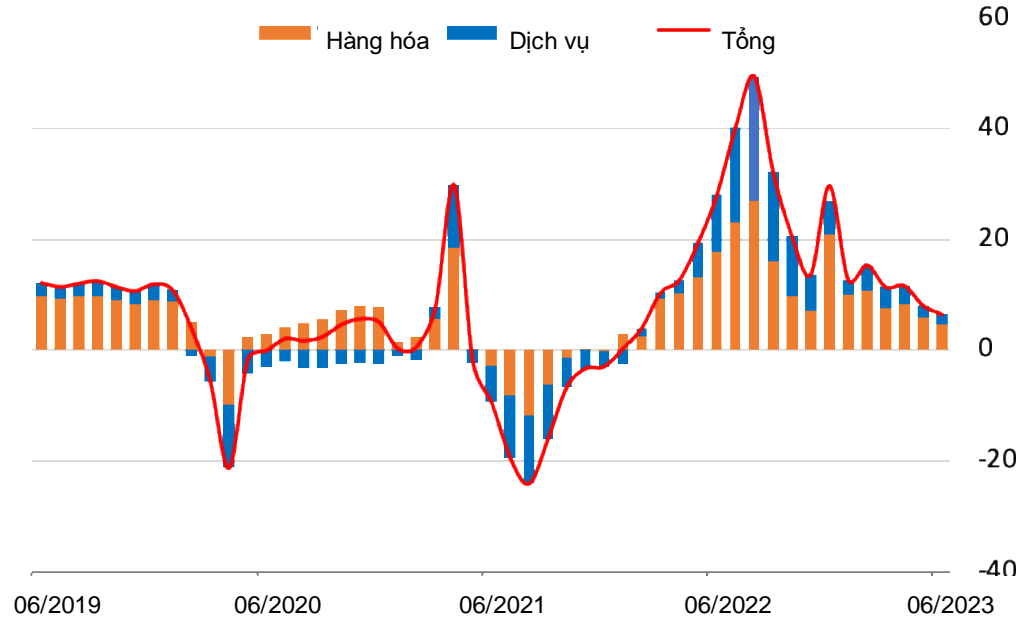


Nguồn: Cơ sở dữ liệu giá trị gia tăng thương mại (TIVA) và tính toán của cán bộ Ngân hàng Thế giới

Suy giảm toàn cầu và bất định gia tăng cũng gây ảnh hưởng đến cầu trong nước

Tăng trưởng doanh số bán lẻ gần đây giảm xuống thấp hơn giai đoạn trước covid

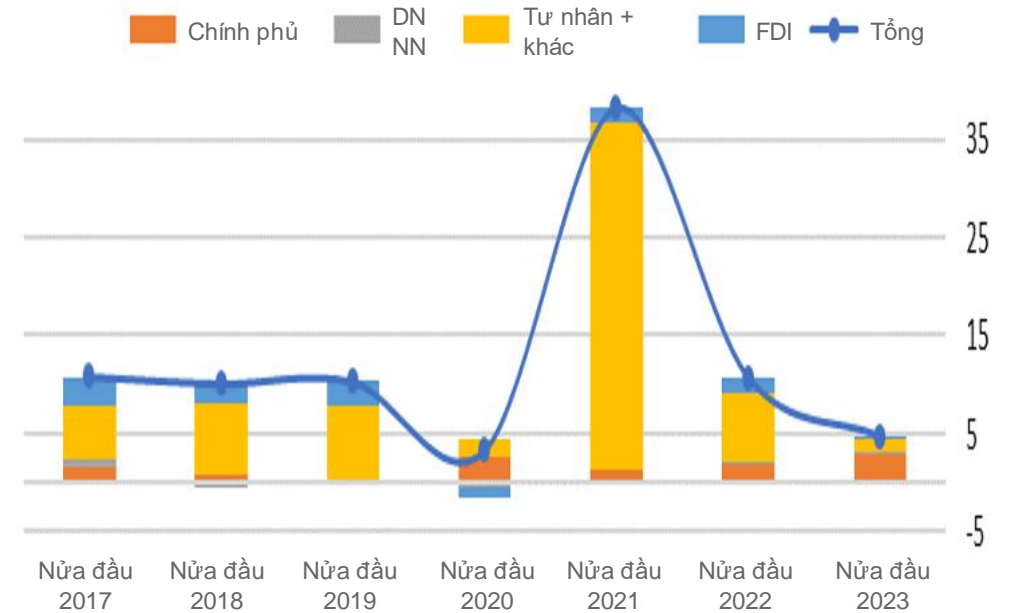
Đóng góp của tăng trưởng doanh số bán lẻ theo lĩnh vực, tỷ lệ% (so cùng kỳ, không điều chỉnh theo mùa vụ)



Nguồn: TCTK và tính toán của cán bộ Ngân hàng Thế giới

Đầu tư của khu vực tư nhân giảm mạnh

Đóng góp của các yếu tố khác nhau cho tăng trưởng tổng đầu tư theo giá hiện hành, điểm phần trăm (so cùng kỳ, không điều chỉnh theo mùa vụ)



Nguồn: TCTK, Haver Analytics và tính toán của cán bộ Ngân hàng Thế giới

Sự suy giảm cầu bên ngoài và cầu trong nước yếu đi làm cho tăng trưởng chững lại rõ rệt trong nửa đầu năm 2023

Động lực tăng trưởng ở góc độ cầu:

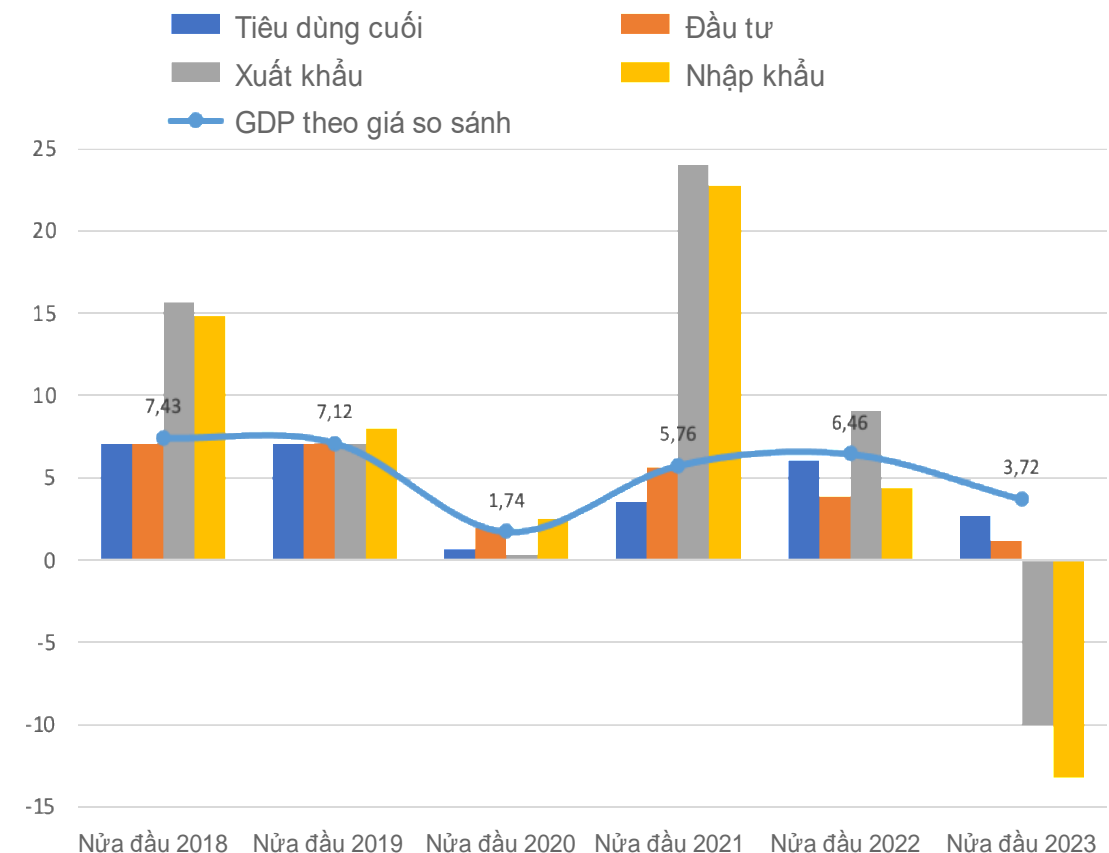
- **Thương mại:** giảm do nhu cầu bên ngoài yếu đi
 - Xuất khẩu giảm 12% (so cùng kỳ) nửa đầu năm 2023
 - Nhập khẩu giảm mạnh hơn – 17.9% (so cùng kỳ) nửa đầu năm 2023
- **Cầu trong nước:** chững lại sau khi phục hồi mạnh hậu COVID vào năm ngoái
 - **Tiêu dùng tư nhân trong nước chững lại**
 - Hiệu ứng xuất phát điểm thấp giảm dần
 - Tình trạng bất định / niềm tin người tiêu dùng yếu đi
 - **Đầu tư bị ảnh hưởng do tình trạng bất định**
 - Giải ngân FDI vẫn đứng vững
 - Đầu tư tư nhân yếu đi – phản ánh qua nhu cầu tín dụng thấp
 - Đầu tư công được cải thiện so với nửa đầu năm 2022

Lạm phát CPI: Giảm nhanh, trong khi lạm phát cơ bản vẫn khá cao

- CPI 2 % trong tháng 06/2023, do giá năng lượng toàn cầu giảm, sức cầu trong nước yếu đi
- Lạm phát cơ bản vẫn ở mức 4,3 % trong tháng 06/2023

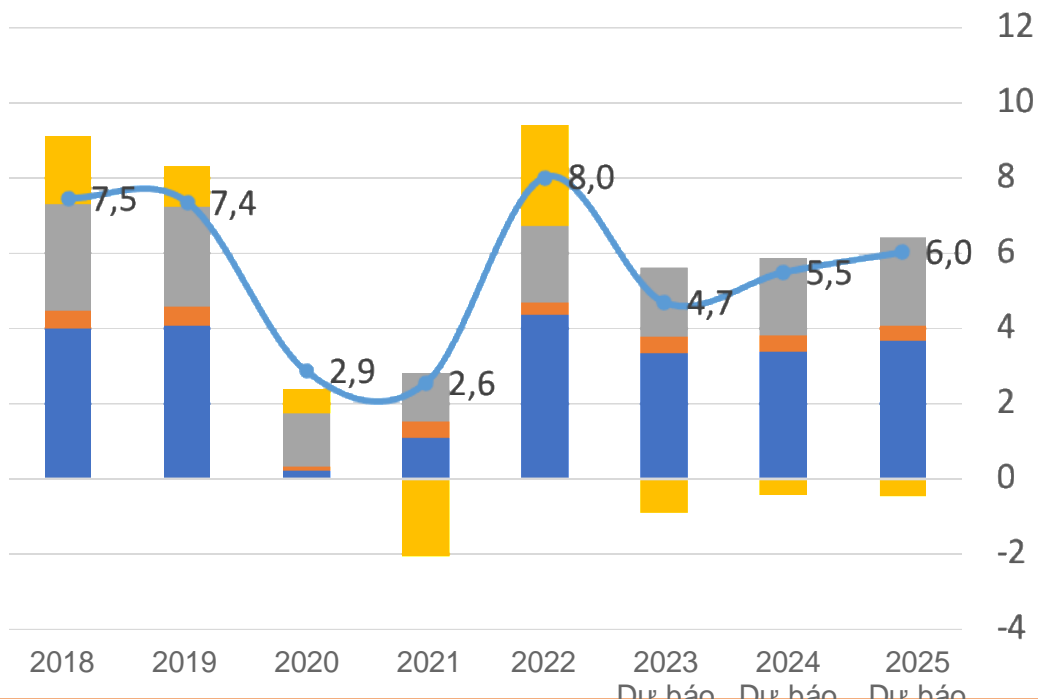
Tăng trưởng GDP theo giá so sánh tính trên các yếu tố chi tiêu

Tỷ lệ % (so cùng kỳ, không điều chỉnh theo mùa vụ)



Tăng trưởng vẫn chưa khởi sắc trong năm 2023 và sẽ phục hồi dần trong năm 2024 và 2025, nhưng còn phụ thuộc vào rủi ro theo hướng thiếu khả quan

Đóng góp cho tăng trưởng trên góc độ cầu Điểm phần trăm



Động lực tăng trưởng trên góc độ cầu :

Cầu bên ngoài:

- Yếu hơn trong nửa đầu năm 2023 so dự kiến trước đó
- Tăng trưởng toàn cầu dự kiến nhích dần lên từ Q1-2024 (GEP – tháng 06/2023)

Cầu trong nước:

- **Tiêu dùng trong nước chứng lại – nhưng vẫn là động lực tăng trưởng**
 - Giảm thuế suất thuế GTGT (2%) trong nửa cuối năm 2023 – có thể hỗ trợ một phần nhỏ
 - Tăng lương khối Nhà nước và lương hưu (nửa cuối năm 2023) cũng hỗ trợ
- Đầu tư tư nhân yếu đi
- Giải ngân vốn FDI vẫn đứng vững
- Đầu tư công cao hơn

Lạm phát CPI: bình quân 3,5 %

- Giá năng lượng toàn cầu chứng lại, cầu nội địa yếu đi
- Tác động nhỏ khi tăng giá điện (+3%), tăng lương khu vực công

Nợ vẫn ở mức bền vững và Việt Nam vẫn còn dư địa tài khóa dồi dào để sử dụng chính sách tài khóa nhằm hỗ trợ cho tổng cầu

	Ước 2022	Dự báo 2023	Dự báo 2024	Dự báo 2025
Tăng trưởng GDP (%)	8.0	4.7	5.5	6.0
Chỉ số giá tiêu dùng (bình quân, %)	3.1	3.5	3.0	3.0
Cân đối tài khoản vãng lai (% GDP)	-0.3	0.2	0.5	1.0
Cân đối tài khóa (% GDP)	-0.3	-0.7	-0.3	-0.2
Nợ công (% GDP)	35.7	36.0	35.2	34.4

Rủi ro:

- Nhu cầu trên toàn cầu yếu hơn so dự kiến
- Điều kiện huy động tài chính toàn cầu tiếp tục bị thắt chặt / gia tăng khoảng cách về vị thế chính sách tiền tệ giữa Việt Nam và các quốc gia phát triển
- Biến đổi khí hậu toàn cầu
- Chất lượng tài sản của khu vực tài chính tiếp tục xấu đi do kết quả kinh tế yếu đi
- Thiếu điện?

Tăng trưởng kinh tế chứng lại đòi hỏi phải có hành động chính sách hiệu quả trong ngắn hạn

Rủi ro	Chính sách
<p>Quá trình phục hồi của các đối tác thương mại chính yếu hơn so dự kiến</p> <ul style="list-style-type: none">➤ Xuất khẩu phục hồi chậm	<p>Chính sách tài khóa: Hành động ngay – dư địa tài khóa vẫn có nhưng có thách thức trong triển khai</p> <ul style="list-style-type: none">➤ Cải thiện công tác triển khai đầu tư để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và đem lại thanh khoản cho nền kinh tế.<ul style="list-style-type: none">➤ Xác định chỉ tiêu và tập trung vào các chương trình đầu tư của quốc gia (đường cao tốc, truyền tải điện, các chương trình MTQG)➤ Cho phép có sự linh hoạt trong phân bổ ngân sách cho Chương trình Phục hồi và Phát triển Kinh tế➤ Cho phép có sự linh hoạt phần nào để thực hiện một số hoạt động đấu thầu trước khi phân bổ ngân sách.➤ Thực thi hiệu lực trách nhiệm giải trình ở các cấp chính quyền➤ Cân nhắc mở rộng Chương trình Phục hồi và Phát triển Kinh tế – qua cải thiện về xác định và lựa chọn đối tượng của chương trình trợ giúp xã hội nhằm tiếp cận người lao động và hộ gia đình bị ảnh hưởng khi kinh tế chứng lại
<p>Điều kiện huy động tài chính toàn cầu tiếp tục bị thắt chặt hoặc</p> <p>Gia tăng khoảng cách về vị thế chính sách tiền tệ giữa Việt Nam và các quốc gia phát triển</p> <ul style="list-style-type: none">➤ Có thể dẫn đến dòng vốn chạy ra khỏi nước và gây áp lực cho tỷ giá	<p>Chính sách tiền tệ: Phối hợp với chính sách tài khóa</p> <p>Dư địa chính sách tiền tệ có hạn chế, kênh tác động truyền dẫn còn yếu</p> <ul style="list-style-type: none">➤ Tiếp tục cắt giảm lãi suất chưa chắc đã hiệu quả trong ngắn hạn do cơ chế truyền dẫn không hiệu quả, và nhu cầu không cao)➤ Cho phép tỷ giá linh hoạt hơn trong biên độ hiện tại sẽ tạo điều kiện để xử lý nhanh hơn biến động trên thị trường ngoại hối / tránh cạn kiệt dự trữ ngoại hối

Tăng trưởng kinh tế chứng lại đòi hỏi những cải cách cơ cấu để phục hồi mạnh mẽ trong trung và dài hạn

Rủi ro	Chính sách
<p>Chất lượng tài sản trong khu vực tài chính tiếp tục xấu đi</p> <p>Nợ xấu gia tăng</p>	<p>Chính sách về khu vực tài chính :</p> <ul style="list-style-type: none">➤ Củng cố tỷ lệ an toàn vốn của các ngân hàng➤ Tăng cường cơ chế thể chế về giám sát an toàn, can thiệp sớm, xử lý ngân hàng yếu kém và quản lý khủng hoảng➤ Tăng cường cơ chế xử lý ngân hàng yếu kém➤ Sửa đổi LUẬT VỀ CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG và LUẬT NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC có vai trò hết sức quan trọng nhằm xử lý những yếu kém mang tính cơ cấu
<p>Thiếu điện diễn ra liên tục</p> <p>Xanh hóa nền kinh tế / hình thành khả năng chống chịu biến đổi khí hậu toàn cầu</p>	<p>Cải cách cơ cấu để đảm bảo phục hồi bền vững:</p> <ul style="list-style-type: none">➤ Đầu tư cho truyền tải năng lượng➤ Hình thành khả năng chống chịu biến đổi khí hậu toàn cầu :<ul style="list-style-type: none">➤ Tính đến yếu tố thích ứng và giảm thiểu rủi ro biến đổi khí hậu trong quyết định đầu tư➤ Xanh hóa sản xuất qua áp thuế các-bon và các công cụ tài khóa khác

TAKING STOCK
AUGUST 2023



THE WORLD BANK

IBRD · IDA | WORLD BANK GROUP

East Asia & Pacific

Xin cảm ơn!

